

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TOÀN QUỐC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ ĐẦU TƯ TOÀN QUỐC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NATIONWIDE TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: NATIONWIDE CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110119505

3. Ngày thành lập: 16/09/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1 ngõ 66 đường Dịch Vọng Hậu, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0961989601

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống)	4511
2.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống) (Trừ hoạt động đấu giá)	4512
3.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
4.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
5.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
6.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (Loại trừ đấu giá hàng hóa)	4610
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
9.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng	4659
12.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
13.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

14.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ tổ chức hợp báo)	8230(Chính)
15.	Dịch vụ đóng gói	8292
16.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
17.	Đào tạo sơ cấp	8531
18.	Đào tạo trung cấp	8532
19.	Đào tạo cao đẳng	8533
20.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
21.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu (Trừ dạy về tôn giáo và các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
22.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục; Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục; Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục; Dịch vụ kiểm tra giáo dục;	8560
23.	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)	9610
24.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm vật chất tự tiêu dùng của hộ gia đình	9810
25.	Hoạt động sản xuất các sản phẩm dịch vụ tự tiêu dùng của hộ gia đình	9820
26.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Điều tra, khảo sát, nghiên cứu thị trường về công nghệ thông tin. - Tư vấn, phân tích, lập kế hoạch, phân loại, thiết kế trong lĩnh vực công nghệ thông tin. - Tích hợp hệ thống, chạy thử, dịch vụ quản lý ứng dụng, cập nhật, bảo mật. - Thiết kế, lưu trữ, duy trì trang thông tin điện tử. - Bảo hành, bảo trì, bảo đảm an toàn mạng và thông tin. - Cập nhật, tìm kiếm, lưu trữ, xử lý dữ liệu và khai thác cơ sở dữ liệu. - Phân phối sản phẩm công nghệ thông tin - Hoạt động thương mại điện tử (Trừ hoạt động cắt xén thông tin, báo chí)	6399
27.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (Loại trừ các hoạt động thỏa thuận và giải quyết các giao dịch tài chính, bao gồm giao dịch thẻ tín dụng; Hoạt động tư vấn và môi giới thế chấp, các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng; Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật)	6619

28.	Hoạt động quản lý quỹ Chi tiết: Quản lý quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	6630
29.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: - Kinh doanh bất động sản	6810
30.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản - Dịch vụ sàn giao dịch Bất động sản (Trừ hoạt động tư vấn pháp luật về bất động sản)	6820
31.	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ hoạt động tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán)	7020
32.	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo (Trừ quảng cáo thuốc lá)	7310
33.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động đầu tư khởi nghiệp sáng tạo	7490
35.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
36.	In ấn (trừ in tem)	1811
37.	Dịch vụ liên quan đến in (trừ in tem)	1812
38.	Sao chép bản ghi các loại	1820
39.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
40.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ	4789
41.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
42.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
43.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
44.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
45.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933

46.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
47.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
48.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm hoạt động kinh doanh bất động sản)	5210
49.	Bốc xếp hàng hóa	5224
50.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
51.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5610
52.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5630
53.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
54.	Đại lý du lịch	7911
55.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa; dịch vụ lữ hành quốc tế	7912
56.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
57.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
58.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
59.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
60.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
61.	Xây dựng nhà để ở	4101
62.	Xây dựng nhà không để ở	4102
63.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
64.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
65.	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Xây dựng đường dây điện và trạm biến áp	4221
66.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
67.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
68.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
69.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
70.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
71.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng, công trình công nghiệp, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật	4299
72.	Phá dỡ (Loại trừ nổ mìn)	4311

73.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm nổ mìn, dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
74.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
75.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
76.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: SA THỊ PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 29/01/1996

Dân tộc: Mường

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 050889198

Ngày cấp: 12/01/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Sơn La

Địa chỉ thường trú: Bản Úm 2, Xã Huy Thượng, Huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Bản Úm 2, Xã Huy Thượng, Huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: SA THỊ PHƯƠNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 29/01/1996

Dân tộc: Mường

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 050889198

Ngày cấp: 12/01/2011

Nơi cấp: Công an tỉnh Sơn La

Địa chỉ thường trú: Bản Úm 2, Xã Huy Thượng, Huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Bản Úm 2, Xã Huy Thượng, Huyện Phù Yên, Tỉnh Sơn La, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội